

# BÀI TẬP GIÁO KHOA

Thầy giáo : Nguyễn Quốc Tùng

# KHOA HỌC TỰ NHIÊN



Bài 8

ACID

**Bài 1:** Cho 6,5 gam Zinc (Zn) tác dụng hoàn toàn với dung dịch HCl dư. Tính thể tích khí Hydrogen ( $H_2$ ) thu được ở điều kiện chuẩn ( $25^\circ C$ , 1 bar).

**Bài 2:** Để trung hòa hết 200 ml dung dịch HCl 1M, cần dùng bao nhiêu gam dung dịch NaOH 10%?

**Bài 3:** Cho một lượng dư bột Iron (III) oxide ( $Fe_2O_3$ ) tác dụng với 100 gam dung dịch  $H_2SO_4$  9,8%. Tính khối lượng muối thu được sau phản ứng.

**Bài 4:** Hòa tan hoàn toàn 2,4 gam Magnesium (Mg) vào dung dịch  $H_2SO_4$  loãng. Tính khối lượng Acid đã tham gia phản ứng và khối lượng muối tạo thành.

**Bài 5:** Cho 11,2 gam Sắt (Fe) tác dụng với dung dịch HCl. Sau phản ứng thấy còn dư 2,8 gam Sắt. Tính thể tích khí  $H_2$  thoát ra ở điều kiện chuẩn từ lượng sắt đã phản ứng.

**Bài 6:** Để hòa tan hoàn toàn 8 gam một oxit kim loại hóa trị II cần dùng vừa đủ 200 ml dung dịch HCl 1M. Xác định công thức hóa học của oxit đó.

**Bài 7:** Cho 10 gam hỗn hợp gồm Cu và Al tác dụng với dung dịch  $H_2SO_4$  loãng dư. Sau phản ứng thu được 6,1975 lít khí  $H_2$  (đkc). Tính phần trăm khối lượng mỗi kim loại trong hỗn hợp ban đầu.

**Bài 8:** Cho 200 gam dung dịch  $BaCl_2$  10,4% tác dụng vừa đủ với dung dịch  $H_2SO_4$ . Tính khối lượng kết tủa trắng thu được sau phản ứng.

**Bài 9:** Trung hòa 100 ml dung dịch  $H_2SO_4$  chưa rõ nồng độ bằng 50 ml dung dịch KOH 2M. Tính nồng độ mol của dung dịch Acid ban đầu.

**Bài 10:** Cho 4,8 gam một kim loại R hóa trị II tác dụng hết với dung dịch HCl thu được 4,958 lít khí  $H_2$  (đkc). Hãy xác định tên kim loại R.

